

# **Biện pháp quản lý giáo dục đạo đức truyền thống cho học sinh trung học phổ thông huyện Từ Liêm trong giai đoạn hiện nay : Luận văn ThS. Giáo dục học: 60 14 05 Nguyễn Phương Liên ; Nghd. : PGS.TS. Hà Nhật Thăng**

## **1. Lý do chọn đề tài**

### **1.1. Xuất phát cơ sở lý luận**

Đạo đức truyền thống là tài sản tinh thần của một dân tộc, do nhiều thế hệ kế tiếp nhau làm nên và trao lại cho nhau, như truyền thống trong lao động, trong đấu tranh xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Mỗi một lĩnh vực hoạt động, mỗi đối tượng xã hội có những truyền thống chung của dân tộc và có những truyền thống riêng... Tất cả tạo ra những giá trị tinh thần thể hiện đặc điểm, sức mạnh của cả dân tộc, của mỗi cộng đồng và cá nhân.

Giáo dục đạo đức truyền thống có một ý nghĩa rất lớn đối với việc giáo dục lòng yêu nước, giáo dục lòng nhân nghĩa, xây dựng quan hệ thầy trò, quan hệ bạn bè nói riêng, quan hệ xã hội nói chung. GDĐĐT còn giúp cho học sinh xây dựng được động cơ thái độ đúng đắn trong học tập và hoạt động xã hội. GDĐĐT là góp phần duy trì, phát triển nội lực của chiến lược phát triển giáo dục, khai thác nguồn lực con người của thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Quản lý giáo dục có nhiều cấp độ, mỗi cấp độ có ý nghĩa nhất định tới hoạt động giáo dục. Song, quản lý của Hiệu trưởng là người trực tiếp điều hành cấp cơ sở của QLGD. Có thể nói Hiệu trưởng có năng lực quản lý tốt thì mọi mục tiêu tốt đẹp của đổi mới giáo dục mới trở thành hiện thực. Lý luận cũng như thực tế cho thấy người Hiệu trưởng (Ban giám hiệu) của nhà trường là người tổ chức điều hành hoạt động của một trường, biến chủ trương, đường lối giáo dục thành hiệu quả. Vì vậy ngoài những phẩm chất, kiến thức khoa học, còn đòi hỏi người quản lý (Hiệu trưởng) nắm vững đạo đức truyền thống, hiểu được biện pháp, qui trình thực hiện GDĐĐT nói chung, GDĐĐT nói riêng.

### **1.2. Xuất phát từ đòi hỏi cấp thiết của thực tiễn**

Những năm gần đây, do yêu cầu của sự phát triển khoa học kỹ thuật, của sự phát triển kinh tế xã hội, của trào lưu thi cử vào đại học... cả xã hội và quản lý nhà trường quá coi nặng việc dạy học kiến thức văn hoá, chưa chú ý đúng mức tới giáo dục đạo đức nói chung và GDĐĐT nói riêng cho học sinh và sinh viên. Trong cuốn “ **Về phát triển văn hoá và xây dựng con người thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá** ” tác giả Phạm Minh Hạc - Nguyễn Khoa Điềm đã viết “ Thế hệ trẻ phân hoá về đạo đức, nếp sống khá rõ nét. Một bộ phận tiên tiến tu chí học hành để chuẩn bị lập thân, lập nghiệp. Nhưng một số không ít thanh niên trong bộ phận này hầu như ít quan tâm tới vấn đề chính trị, tư tưởng và thiếu hoài bão phục vụ sự nghiệp chung của đất nước và nhân dân. Bộ phận đông nhất trong thanh niên chưa có định hướng rõ về nghề nghiệp, lo lắng về tiền đồ và có xu hướng học để chờ đợi. Một bộ phận thanh niên, chủ yếu là con em các gia đình có điều kiện kinh tế khá giả hoặc có địa vị xã hội thì sống đua đòi theo “mốt” ”.

Sau gần 25 năm đổi mới đất nước, cơ chế thị trường đang phát huy những tác dụng tích cực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đời sống của người lao động ngày càng được nâng cao, góp phần đẩy mạnh quá trình CNH – HĐH đất nước. Tuy nhiên nó cũng bộc lộ không ít những mặt trái gây ảnh hưởng tới đời sống tinh thần, sự cảm thụ văn hoá nghệ thuật cũng như tâm lý của các tầng lớp dân cư trong xã hội, nhất là thế hệ trẻ - lực lượng có vai trò quan trọng cho sự phát triển của đất nước. Các phương tiện thông tin đại chúng hiện nay đang nói rất nhiều đến sự gia tăng tội phạm, bạo lực học đường, việc mang thai ở tuổi vị thành niên và các vấn đề khác như tự tử, ma tuý... Sự giao lưu, hội nhập về văn hoá thời mở cửa giữa các quốc gia, bên cạnh những mặt tích cực thì còn mang đến nhiều những tác hại, góp phần làm xuống cấp đạo đức ở lứa tuổi học trò. Việc sử dụng Internet, không biết lựa chọn những thông tin mạng cung cấp mà chủ yếu sử dụng để chat với nhau, truy cập những trang Web có nội dung không lành mạnh dẫn đến bê trễ việc học hành và vướng vào các tệ nạn xã hội. Đó là chưa kể đến lối sống buông thả phóng túng, thích ăn diện đua đòi, sống không có lý tưởng, không mục đích, không niềm tin, ngại khó khăn, ngại cống

hiển. Không những thế chưa bao giờ truyền thống “Tôn sư trọng đạo” lại bị xói mòn và xúc phạm đến thế. Hiện tượng học sinh vô lễ với giáo viên, thậm chí hành hung, tạt axit...ngày càng gia tăng và gây nên một làn sóng bức xúc của toàn xã hội.

Năm học 2008 – 2009, phong trào xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực” được phát động trong toàn ngành giáo dục. Tuy mới ra đời nhưng phong trào thi đua này đã nhận được sự hưởng ứng nhiệt liệt của đội ngũ thầy cô giáo, học sinh và mọi lực lượng xã hội. Ngoài việc giảng dạy văn hoá, để xây dựng môi trường thân thiện trong nhà trường, học sinh còn phải được trang bị về kỹ năng sống. Kỹ năng sống được thể hiện qua kỹ năng giao tiếp, ứng xử; kỹ năng làm việc nhóm, rèn luyện và bảo vệ sức khoẻ; tôn trọng thầy cô, đoàn kết thương yêu bạn bè. Là một cán bộ quản lý phụ trách giáo dục đạo đức, tác giả nhận thấy phong trào này thực sự thiết thực góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Với tất cả những lý do của lý luận và thực tiễn trên đây, tôi chọn đề tài ***“Biện pháp quản lý giáo dục đạo đức truyền thống cho học sinh trung học phổ thông huyện Từ Liêm trong giai đoạn hiện nay”***.

## **2. Mục đích nghiên cứu**

Trên cơ sở lý luận và thực tiễn đề xuất biện pháp quản lý giáo dục đạo đức truyền thống ở trường THPT trong giai đoạn hiện nay.

## **3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu**

### ***3.1. Khách thể nghiên cứu***

Quản lý của Hiệu trưởng về giáo dục đạo đức truyền thống trong trường trung học phổ thông hiện nay.

### ***3.2. Đối tượng nghiên cứu***

Các biện pháp quản lý giáo dục đạo đức truyền thống của Hiệu trưởng trường trung học phổ thông .

## **4. Giả thuyết khoa học**

Quản lý giáo dục đạo đức truyền thống cho học sinh THPT đã đạt được những cố gắng nhất định song việc tổ chức quản lý vẫn còn có những hạn chế.

Nếu xác định đúng những giá trị đạo đức truyền thống, có những biện pháp quản lý khoa học hơn thì sẽ góp phần không nhỏ trong việc hạn chế những hiện tượng lệch chuẩn đạo đức trong học sinh hiện nay.

## **5. Nhiệm vụ nghiên cứu**

- Xác định những vấn đề lý luận về quản lý giáo dục đạo đức truyền thống.
- Khảo sát, đánh giá thực trạng về quản lý giáo dục đạo đức truyền thống ở một số trường THPT ở huyện Từ Liêm hiện nay
- Đề xuất một số biện pháp quản lý của Hiệu trưởng trong hoạt động giáo dục đạo đức truyền thống nhằm nâng cao chất lượng công tác giáo dục đạo đức ở trường THPT.

## **6. Giới hạn và phạm vi nghiên cứu**

### **6.1. Giới hạn về nội dung**

- Giáo dục đạo đức truyền thống của dân tộc Việt Nam bao gồm nhiều nội dung thuộc nhiều lĩnh vực của đời sống đạo đức. Đề tài chỉ tập trung nghiên cứu lý luận và thực tiễn về vấn đề giáo dục đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam trong quan hệ nhà trường đó là :
  - ❖ Truyền thống tôn sư trọng đạo
  - ❖ Truyền thống hiếu học
- Đề xuất các biện pháp quản lý nhằm giáo dục ở học sinh nhận thức, tình cảm và hành vi ứng xử tương ứng với những chuẩn mực của các truyền thống đó.

### **6.2. Giới hạn về không gian, thời gian, đối tượng khảo sát:**

- Các trường THPT công lập huyện Từ Liêm
- Đối tượng khảo sát: CBQL – GV, học sinh và phụ huynh

## **7. Phương pháp nghiên cứu**

### **7.1. Phương pháp nghiên cứu lý luận**

- Tổng hợp các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài.
- Phân loại, hệ thống hoá, khái quát hoá các nội dung về lý luận giáo dục truyền thống giáo dục ở trường THPT.

### **7.2. Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn**

- Phương pháp quan sát: Tiếp cận các hoạt động thực tế của Nhà trường, của tập thể lớp, của tổ chức Đoàn thanh niên, của các tổ chức chính trị - xã hội, của HĐGDNGLL trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh.
- Phương pháp điều tra khảo sát bằng hệ thống câu hỏi
- Phương pháp tổng kết kinh nghiệm
- Xin ý kiến chuyên gia
- Toạ đàm ( Xemina )

### **7.3. Nhóm phương pháp xử lý thông tin:**

- Phân tích, so sánh, tổng hợp
- Sử dụng toán thống kê
- Sử dụng phần mềm tin học
- Sơ đồ hoá

## **8. Kế hoạch và tiến độ nghiên cứu**

- Từ tháng 3 năm 2010 đến tháng 7 năm 2010: Thực hiện nghiên cứu các vấn đề cơ sở lý luận về giáo dục đạo đức và các vấn đề liên quan.
- Từ tháng 8 năm 2010 đến tháng 11 năm 2010: Hoàn thiện luận văn.

## **9. Cấu trúc luận văn**

Ngoài phần mở đầu, phần kết luận, mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận văn gồm có 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận quản lý giáo dục đạo đức truyền thống trong giáo dục nhà trường

Chương 2: Thực trạng của quản lý giáo dục đạo đức truyền thống ở các trường THPT huyện Từ Liêm – Hà Nội

Chương 3: Các biện pháp quản lý giáo dục đạo đức truyền thống cho học sinh trung học phổ thông Huyện Từ Liêm - Hà Nội.

# **CHƯƠNG 1**

## **CƠ SỞ LÝ LUẬN QUẢN LÝ GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC TRUYỀN THÔNG TRONG GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**

### **1.1. Tổng quan nghiên cứu về vấn đề quản lý giáo dục đạo đức truyền thông**

Đạo đức là một hình thái ý thức xã hội, được hình thành, phát triển cùng với lịch sử xã hội loài người và luôn được mọi tầng lớp, mọi giai cấp, mọi thời đại quan tâm, xem nó là động lực tinh thần để hoàn thiện nhân cách con người trong từng giai đoạn lịch sử nhất định.

Theo chiều dài của lịch sử, vấn đề đạo đức và GDĐĐ là vấn đề được nhiều người quan tâm. Trong lịch sử Trung Hoa, dưới thời Xuân Thu, Khổng Tử (551 – 479. TCN ), nhà giáo dục lớn đầu tiên của Trung Quốc đã dốc hết tâm huyết vào việc làm cho xã hội Trung Quốc ổn định.

I.A.Kômenxki (1592 – 1670 ) đã đúc kết “Một số qui tắc trong ứng xử” đặc biệt quan tâm đến phương pháp nêu gương cho học sinh, đặc biệt là sự gương mẫu của các thầy giáo, cha mẹ và những người thân.

Người Việt Nam luôn nhắc nhở “Tiên học lễ, hậu học văn” hay “Tôn sư trọng đạo ”... và đặc biệt noi theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh và tư tưởng của Người về đạo đức cách mạng. Người viết: “Cũng như sông thì phải có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì tài giỏi đến mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”.

Nhiều công trình nghiên cứu về GDĐĐ của nhiều tác giả trong và ngoài nước được công bố. Trong cuốn “Đạo đức học” – tác giả Phạm Khắc Chương và Hà Nhật Thăng đã đề cập đến các vấn đề giáo dục đạo đức như đạo đức trong gia đình, đạo đức trong tình bạn, đạo đức trong tình yêu, đạo đức trong

học tập, đạo đức trong giao tiếp, đạo đức trong truyền thống của dân tộc. Trong các phạm trù đó mỗi vấn đề đạo đức từ cổ xưa đến những vấn đề bức xúc hiện nay đã được đề cập nhằm cung cấp những vốn kiến thức cho giáo viên làm cơ sở cho việc giảng dạy và GDĐĐ cho học sinh. Tuy nhiên việc nghiên cứu QLGDĐĐTT cho học sinh trong nhà trường THPT chưa được chú ý, vẫn còn bỏ ngỏ.

Chúng tôi hi vọng rằng, đề tài ***“Biện pháp quản lý giáo dục đạo đức truyền thống cho học sinh trung học phổ thông huyện Từ Liêm trong giai đoạn hiện nay”*** sẽ giúp Hiệu trưởng các trường THPT làm tốt chức năng QLGDĐĐTT cho học sinh.

## **1.2. Một số khái niệm công cụ**

### **1.2.1. Khái niệm về quản lý, quản lý giáo dục, quản lý nhà trường:**

#### **1.2.1.1. Quản lý**

“Quản lý là quá trình đạt đến mục tiêu của tổ chức bằng cách vận dụng các hoạt động (chức năng) kế hoạch hoá, tổ chức, chỉ đạo (lãnh đạo) và kiểm tra”.

#### **1.2.1.2. Quản lý giáo dục**

“Quản lý giáo dục là quản lý trường học, thực hiện đường lối giáo dục của Đảng trong phạm vi trách nhiệm của mình tức là đưa nhà trường vận hành theo nguyên lý giáo dục để tiến tới mục tiêu giáo dục, mục tiêu đào tạo đối với ngành giáo dục, với thế hệ trẻ và với từng học sinh”.

#### **1.2.1.3. Quản lý nhà trường**

“Quản lý nhà trường thực chất là tác động có định hướng, có kế hoạch của chủ thể quản lý lên tất cả các nguồn lực nhằm đẩy mạnh hoạt động của nhà trường theo nguyên lý giáo dục tiến tới mục tiêu giáo dục mà trọng tâm của nó là đưa hoạt động dạy và học tiến lên trạng thái mới về chất”.

### **1.2.2. Khái niệm về đạo đức, giáo dục đạo đức**

“Đạo đức là một hình thái ý thức xã hội, là tập hợp những nguyên tắc, qui tắc, chuẩn mực xã hội, nhằm điều chỉnh và đánh giá cách ứng xử của con người trong quan hệ với nhau và quan hệ với xã hội, chúng được thực hiện bởi niềm tin cá nhân, bởi truyền thống và sức mạnh của dư luận xã hội”.

### **1.2.3. Khái niệm về đạo đức truyền thống trong nhà trường**

#### **- Khái niệm đạo đức truyền thống**

“ĐĐTT là cái tốt, cái tiến bộ có tính phổ biến, được lưu giữ từ đời này qua đời khác nhằm định hướng, điều chỉnh nhận thức, hành vi của con người”.

#### **- Đạo đức truyền thống trong nhà trường**

“ĐĐTT trong nhà trường là những chuẩn mực, những quy định, quy ước trong hoạt động giáo dục nhà trường ( một môi trường, một hoạt động xã hội đặc biệt) của các chủ thể tham gia hoạt động dạy học, giáo dục đó là quan hệ thầy trò, quan hệ bạn học, thể hiện ý thức trách nhiệm, bổn phận của thầy trò trong quá trình dạy học và giáo dục”.

### **1.2.4. Khái niệm về quản lý giáo dục đạo đức truyền thống trong nhà trường**

“QLGDĐĐTT trong nhà trường thực chất là những tác động của chủ thể quản lý vào quá trình GDĐĐTT (được tiến hành bởi tập thể giáo viên và học sinh với sự hỗ trợ đắc lực của các lực lượng xã hội) nhằm hình thành và phát triển toàn diện nhân cách học sinh theo mục tiêu đào tạo của nhà trường”.

## **1.3. Nội hàm của hai giá trị đạo đức truyền thống**

### **1.3.1. Truyền thống “ Tôn sư trọng đạo ”**

“Tôn sư trọng đạo là tôn trọng, quý mến người thầy dạy mình và coi trọng các đạo làm thầy”.

### **1.3.2. Truyền thống hiếu học**

“Truyền thống hiếu học là tập hợp những quan niệm, thái độ, tập quán, thói quen lâu đời về sự quan tâm, coi trọng việc học tập, sự nỗ lực học tập cũng như các biểu hiện về mục tiêu học tập tạo động lực cho sự quan tâm và nỗ lực này của một cộng đồng, đã hình thành trong lịch sử, trở nên tương đối ổn định, được truyền từ đời này sang đời khác và được thể hiện trong tâm lý, lối sống của cộng đồng”.

### **1.3.3. Mối quan hệ của hai giá trị đạo đức trong quá trình giáo dục đạo đức truyền thống cho học sinh**

Trong lịch sử, TTHH đã góp phần quan trọng, hun đúc nên nhiều hiền tài. Cùng với TTHH đó nhiều thuần phong mỹ tục đã hình thành, đó là tinh thần



TSTĐ. TTHH và TSTĐ là một trong những giá trị cốt lõi trong nhà trường và của dân tộc, đòi hỏi chúng ta cần phát huy và gìn giữ.

### **1.3. Đặc thù tâm lý học sinh trung học phổ thông**

Học sinh THPT ( từ 15 đến 19 tuổi) là lứa tuổi đầu tuổi thanh niên. Ở lứa tuổi này, học sinh đã trưởng thành về thể chất, tinh thần và tư tưởng đủ để sống độc lập, tự quyết định, tham gia tích cực vào cuộc sống xã hội.

Xuất phát từ những đặc điểm của học sinh THPT, GDĐĐT trong nhà trường có một ý nghĩa và vai trò đặc biệt quan trọng.

### **1.5. Các con đường giáo dục đạo đức truyền thống trong nhà trường**

GDĐĐT ở trường THPT được tiến hành thông qua 3 phương hướng chủ yếu:

- Qua dạy học các môn văn hoá nhất là các môn KHXH, nhân văn ( Văn, Sử, Địa, GD CD...)
- Qua các HĐGDNGLL theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo
- Qua sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể : Đoàn thanh niên, Hội học sinh

### **1.6. Quản lý hoạt động giáo dục đạo đức truyền thống**

#### **1.6.1. Nội dung quản lý**

Nội dung QLGDĐĐT được tiếp cận theo 2 cách:

- *Cách tiếp cận thứ nhất* : Tiếp cận theo các chức năng QLGDĐĐT
- *Cách tiếp cận thứ hai*: Tiếp cận theo nội dung QLGDĐĐT

Trong phạm vi đề tài nghiên cứu, tác giả tiếp cận theo cách thứ hai để giải quyết đề tài vì QLGDĐĐT nói chung, GDĐĐT nói riêng là một quá trình quản lý rất phức tạp vì GDĐĐT liên quan đến nhiều lực lượng xã hội trong nhà trường không chỉ thầy trò mà còn phải kết hợp với gia đình, xã hội... QLGDĐĐT theo cách tiếp cận thứ hai sẽ tác động vào tất cả các khâu, các yếu tố, các chủ thể tham gia trong và ngoài nhà trường, tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục chủ yếu thông qua các loại hình hoạt động sinh động, đa dạng sẽ góp phần làm chuyển biến nhận thức, phát triển hệ thống thái độ đúng đắn, rèn luyện được những hành vi đạo đức tốt đẹp ở học sinh.

### ***1.6.2. Những yếu tố ảnh hưởng đến việc quản lý giáo dục đạo đức truyền thống***

*1.6.2.1. Tự nguyện, tự giáo dục của thầy và trò*

*1.6.2.2. Những yêu cầu của giáo dục trung học phổ thông nói riêng và của giáo dục nhân cách con người thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá*

*1.6.2.3. Những đặc điểm của hoàn cảnh*

#### **Tiểu kết chương 1**

Sự nghiệp cách mạng nước ta trong giai đoạn hiện nay đặt ra yêu cầu về nhân tố con người cao hơn bao giờ hết, trường học đã góp phần rất lớn trong việc đào tạo nguồn nhân lực con người. Để nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường, để sản phẩm giáo dục của nhà trường không chỉ là trình độ khoa học của học sinh ngày càng cao mà còn là những con người có phẩm chất, tư cách đạo đức tốt, năng động, sáng tạo...Người Hiệu trưởng phải là người có phẩm chất, tư cách đạo đức chuẩn mực, đồng thời cũng là một Hiệu trưởng giỏi, có trình độ khoa học quản lý để đề xuất được hệ thống các biện pháp quản lý nhà trường một cách khoa học, hiệu quả, toàn diện, có tính khả thi cao. Bởi vậy trước khi đi vào tìm hiểu thực trạng giáo dục đạo đức truyền thống, quản lý giáo dục đạo đức truyền thống của các trường THPT huyện Từ Liêm và đề xuất các biện pháp quản lý giáo dục đạo đức truyền thống cụ thể của Hiệu trưởng, trong chương I chúng tôi đã phân tích cơ sở lý luận của công tác quản lý giáo dục đạo đức truyền thống học sinh, làm rõ các khái niệm cơ bản và những vấn đề liên quan đến đề tài. Đây là cơ sở phương pháp luận, là tiền đề để chúng tôi đi vào giải quyết chương 2 và chương 3 của đề tài.

## CHƯƠNG 2

### THỰC TRẠNG QUẢN LÝ GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC TRUYỀN THÔNG Ở CÁC TRƯỜNG THPT HUYỆN TỪ LIÊM – HÀ NỘI

#### 2.1. Một vài đặc điểm về địa bàn nghiên cứu

❖ *Vị trí địa lý*

❖ *Về kinh tế - văn hoá – xã hội*

❖ *Về giáo dục*

Huyện Từ Liêm có 4 trường THPT công lập, trong đó trường THPT Xuân Đình và trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai được thành lập cách đây hơn 40 năm, trường THPT Đại Mỗ và trường THPT Thượng Cát mới được thành lập trong những năm gần đây cùng với quá trình đô thị hoá của huyện. Trong đó trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai có tỉ lệ lên lớp và tỉ lệ tốt nghiệp THPT hàng năm cao nhất, điểm tuyển sinh lớp 10 hàng năm của trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai luôn xếp vào top 10 trên toàn Thành phố Hà Nội, điểm đầu vào hàng năm là 49 điểm. Trường THPT Đại Mỗ được thành lập cách đây gần 10 năm, là một trong những trường tuyển sinh nguyện vọng 3 của toàn thành phố Hà Nội nên điểm tuyển sinh vào 10 hàng năm chỉ đạt **28** điểm.

Học sinh THPT huyện Từ Liêm đa phần rất ngoan. Tỉ lệ học sinh đạt hạnh kiểm Tốt và Khá trên 90%, tuy nhiên số học sinh hạnh kiểm Yếu vẫn có ở các trường THPT Xuân Đình, THPT Thượng Cát và THPT Đại Mỗ.

Từ thực trạng trên, các trường THPT huyện từ Liêm cần phải thực hiện những giải pháp cụ thể trong công tác GDĐĐ nói chung, giáo dục TTHH và TSTĐ nói riêng để nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục.

#### 2.2. Giới thiệu về tổ chức khảo sát thực trạng

##### 2.2.1. Mục tiêu khảo sát

##### 2.2.2. Nội dung khảo sát

##### 2.2.3. Đối tượng khảo sát:

- Cán bộ quản lý: 8 người; gồm Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng
- Giáo viên : 80 người
- Phụ huynh : 40 người

- Học sinh : 120 em

#### **2.2.4. Thời gian, địa bàn khảo sát:**

- Thời gian : Tháng 8 năm 2010

- Địa bàn khảo sát : 4 trường THPT công lập huyện Từ Liêm.

### **2.3. Kết quả khảo sát thực trạng**

#### **2.3.1. Nhận thức của các đối tượng về giáo dục đạo đức truyền thống trong nhà trường**

##### **2.3.1.1. Về ý nghĩa, tầm quan trọng của giáo dục đạo đức truyền thống đối với học sinh**

Chỉ thị 50CT/TW ngày 24/08/1999 của Bộ chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng Sản Việt Nam ra đời đã khuyến khích hoạt động khuyến học, việc giữ gìn, phát huy TTHH và TSTD ngày càng được đẩy mạnh. Công tác GDĐĐT cho học sinh THPT cũng được các trường THPT ở huyện Từ Liêm đặc biệt quan tâm. **100%** CBQL – GV, học sinh và phụ huynh huyện Từ Liêm đều nhận thức đúng về tầm quan trọng của việc GDĐĐT với hai nội dung giáo dục truyền thống TSTD và TTHH cho học sinh THPT.

Cán bộ quản lý, giáo viên, phụ huynh và học sinh ở 4 trường THPT huyện Từ Liêm đều nhận thức được tầm quan trọng của GDĐĐT nói chung, giáo dục TTHH và TSTD nói riêng cho học sinh THPT. Thông qua việc giáo dục TTHH và TSTD, giúp các em học sinh vượt lên mọi khó khăn, thử thách trong học tập để đạt kết quả cao, đồng thời thêm yêu trường, yêu lớp, hoàn thiện nhân cách đạo đức của các em. Thông qua đây, chúng ta cũng thấy được sự tâm huyết của các giáo viên THPT huyện Từ Liêm với các em học sinh, tình yêu thương và chăm lo cho con em của các bậc phụ huynh. Đây cũng là động lực để giữ gìn và phát huy các giá trị truyền thống dân tộc nói chung, TTHH và TSTD nói riêng, góp phần xây dựng quê hương Từ Liêm ngày một giàu đẹp.

##### **2.3.1.2. Về nội dung giáo dục đạo đức truyền thống**

Năm 2007, cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” đã nhận được sự hưởng ứng của đông đảo người dân Việt Nam, nó

đã có sức lan toả rộng lớn tới ngành giáo dục. Ngành giáo dục cũng đã phát động “ Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”.

Cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và phụ huynh đều nhận thức được tầm quan trọng của các nội dung giáo dục TTHH. Trong đó, có hai nội dung giáo dục TTHH được đánh giá Rất quan trọng và có tỉ lệ cao nhất, đó là: “Giáo dục tinh thần ham học, chăm chỉ, vượt khó ” với tỉ lệ lần lượt là **97,72%** CBQL – GV, **83,33%** học sinh và **92,5%** phụ huynh, “Giáo dục tinh thần tự học, tự nghiên cứu” với tỉ lệ lần lượt là **98,9%** CBQL – GV, **87,5%** học sinh và **90%** phụ huynh. Tiếp đó, các nội dung “Giáo dục tinh thần độc lập tư duy chiếm lĩnh tri thức” được **89,9%** CBQL – GV, **83,3%** học sinh và **62,5%** phụ huynh lựa chọn là rất quan trọng và đứng vị trí cuối cùng “ Giáo dục tinh thần cầu tiến” tỉ lệ lần lượt là **89,9%** CBQL – GV, **83,3%** học sinh và **62,5%** phụ huynh. Tỉ lệ này rất hợp lý vì tinh thần tự học và tự nghiên cứu giúp các em độc lập trong tư duy để chiếm lĩnh tri thức.

Nhận thức được tầm quan trọng của các nội dung giáo dục truyền thống TSTD. Trong đó các nội dung giáo dục TTTSTD được đánh giá Rất quan trọng được xếp tỉ lệ chung theo thứ tự sau:

- Xếp thứ tự số 1: Chăm chỉ học tập để trở thành con ngoan trò giỏi (**97,77%**).
- Xếp thứ tự số 2: Giáo dục lòng biết ơn, sự tôn kính, tình cảm với thầy cô (**96,8%**).
- Xếp thứ tự số 3: Sống có ích cho xã hội, gia đình như thầy cô mong đợi (**90,87%**).
- Xếp thứ tự số 4: Nghe và thực hiện những lời dạy bảo của thầy cô (**90,23%**).
- Xếp thứ tự số 5: Biết giúp đỡ thầy cô khi cần thiết (**89,5%**).

Tóm lại, toàn thể giáo viên, phụ huynh và học sinh THPT huyện Từ Liêm đã nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng các nội dung giáo dục TTHH và TSTD.

#### *2.3.1.3. Về trách nhiệm tham gia giáo dục đạo đức truyền thống*

GDĐĐTT cho học sinh THPT không chỉ là trách nhiệm của giáo viên mà cần có sự phối hợp các lực lượng giáo dục. Nhà trường, gia đình và xã hội được coi như ba đỉnh tam giác trong việc giáo dục đạo đức nói chung, GDĐĐTT nói riêng cho học sinh. Phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong GDĐĐTT cho học sinh nhằm phát huy những mặt mạnh, ưu thế, giảm thiểu những hạn chế, nâng cao hiệu quả công tác GDĐĐTT cho học sinh.

- **78,1%** ý kiến cho rằng giáo dục gia đình là rất quan trọng. **82,0%** ý kiến cho rằng giáo dục nhà trường rất quan trọng. **76,6%** ý kiến cho rằng giáo dục xã hội rất quan trọng. Đặc biệt **100%** ý kiến cho rằng sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong GDĐĐTT cho học sinh là rất quan trọng.

Có thể nói rằng, cả ba môi trường này là sự kết hợp liên tục, kế tiếp nhau của quá trình giáo dục đạo đức nói chung và GDĐĐTT nói riêng. Phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong GDĐĐTT cho học sinh nhằm phát huy những mặt mạnh, ưu thế, giảm thiểu những hạn chế, nâng cao hiệu quả công tác GDĐĐTT cho học sinh.

#### *2.3.1.4. Về phương pháp, cách thức giáo dục đạo đức truyền thống*

Các trường THPT huyện Từ Liêm đã rất quan tâm GDĐĐTT cho học sinh. Các biện pháp giáo dục đã được các trường thực hiện nghiêm túc tuy nhiên chưa đồng đều. Một số biện pháp “*Thông qua các phong trào thi đua học tập*”, “*Giáo dục thông qua làm gương và nêu gương người tốt, việc tốt*”, “*Xây dựng truyền thống nhà trường, lớp học*”, “*Phối hợp với gia đình, ĐTN và các tổ chức xã hội*”, “*Giảng giải, thuyết phục, cảm hoá*” chưa được áp dụng đồng đều ở các trường như THPT Đại Mỗ, THPT Xuân Đình.

#### *2.3.2. Nhận thức và tầm quan trọng của quản lý giáo dục đạo đức truyền thống trong nhà trường*

Hầu hết CBQL – GV các trường THPT huyện Từ Liêm đều nhận thức được để làm tốt công tác GDĐĐTT nói chung, giáo dục TTHH và TSTD nói riêng cần phải đánh giá đúng tầm quan trọng của QLGDĐĐTT. Ngay từ đầu năm học, Ban giám hiệu các nhà trường phải xây dựng kế hoạch QLGDĐĐTT, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra các hoạt động GDĐĐTT trong suốt cả năm học.

### **2.3.3. Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục đạo đức truyền thống cho học sinh ở trường THPT Huyện Từ Liêm**

#### **2.3.3.1. Đánh giá chung hiệu quả quản lý giáo dục đạo đức**

Hoạt động QLGDĐĐTT đã được quan tâm nhưng chưa thực sự đồng đều ở các trường. **100%** CBQL – GV được phỏng vấn của trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai đều nhận định QLGDĐĐTT đã được thực hiện tốt và rất tốt. **90,9%** CBQL – GV trường THPT Xuân Đình đánh giá hoạt động QLGDĐĐTT của nhà trường tốt nhưng vẫn còn **9,1%** nhận định hoạt động này đạt mức độ trung bình. Các trường THPT Thượng Cát và đặc biệt là trường THPT Đại Mỗ vẫn còn **4,5%** CBQL - GV đánh giá chưa tốt.

#### **2.3.3.2. Đánh giá hiệu quả sử dụng các biện pháp QLGDĐĐTT**

Hiệu trưởng các trường THPT huyện Từ Liêm khẳng định đã làm tốt các hoạt động GDĐĐTT nhân các ngày lễ lớn, chủ điểm năm học thông qua các HĐGDNGLL. Kế hoạch hoạt động GDĐĐTT thường lồng ghép vào kế hoạch chung của nhà trường với sự hỗ trợ đắc lực của Đoàn thanh niên. Hoạt động GDĐĐTT của tổ chức Đoàn thanh niên còn gặp khó khăn về thời gian, hoạt động chung và sự thống nhất với kế hoạch năm học của nhà trường. Nhà trường, học sinh và phụ huynh đầu tư nhiều cho việc học thêm, học tăng tiết, luyện thi những môn chính nên thời gian dành cho các hoạt động này còn ít, nhất là đối với học sinh lớp 12. Chương trình học chính khoá quá tải, nặng về thi cử nên áp lực thời gian rất lớn; việc quản lý nội dung thực hiện GDĐĐTT còn chưa quan tâm nhiều. Sự phối hợp giữa các lực lượng giáo dục còn chưa kịp thời, thường xuyên, liên tục.

### **Tiểu kết chương 2**

Trên cơ sở phân tích thực trạng hoạt động QLGDĐĐTT cho học sinh trường THPT, chúng ta thấy hầu hết các giáo viên đều nhận thức được một cách đầy đủ về tính cần thiết GD Đ ĐTT nói chung, giáo dục TTHH và TSTD nói riêng của dân tộc cho học sinh. Tuy nhiên tùy vào điều kiện thực tế của mình, các trường chủ động đề ra các biện pháp nhằm đưa hoạt động GDĐĐTT đến với học sinh thông qua các HĐGDNGLL, các phong trào của Đoàn thanh niên... bằng nhiều hình thức, nội dung phong phú sáng tạo mang tính định hướng cao.

## CHƯƠNG 3

### CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC TRUYỀN THÔNG CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HUYỆN TỪ LIÊM

#### 3.1. Nguyên tắc xây dựng hệ thống biện pháp quản lý giáo dục đạo đức truyền thống

- ❖ *Đảm bảo mục tiêu giáo dục trung học phổ thông*
- ❖ *Biện pháp quản lý phải đồng bộ*
- ❖ *Phù hợp thực tiễn*
- ❖ *Phát huy tính tích cực của các chủ thể*
- ❖ *Đảm bảo tính kế thừa và tiếp thu những giá trị của thời đại*

#### 3.2. Một số biện pháp quản lý giáo dục đạo đức truyền thống cho học sinh trung học phổ thông Huyện Từ Liêm

##### 3.2.1. Xây dựng chương trình, kế hoạch quản lý hoạt động giáo dục đạo đức truyền thống cho học sinh phù hợp với đặc điểm, chức năng của các lực lượng xã hội trong cả năm học.

###### ❖ *Định hướng chung:*

Xây dựng chương trình, kế hoạch quản lý hoạt động GDĐĐT phù hợp với đặc điểm, chức năng của các lực lượng xã hội trong cả năm học là một nhiệm vụ quan trọng ngang bằng như giáo dục văn hoá.

###### ❖ *Tổ chức thực hiện:*

###### - **Chi bộ và Ban giám hiệu:**

+ Phân công Phó hiệu trưởng phụ trách đức dục xây dựng kế hoạch GDĐĐT để từ đó các tổ chức đoàn thể xây dựng kế hoạch lồng ghép nội dung GDĐĐT cho học sinh.

+ Tổ chức thảo luận, lấy ý kiến đóng góp thống nhất của Chi bộ, Ban giám hiệu, Hội đồng giáo dục về bản dự thảo.

+ Quản lý nghiêm túc việc thống nhất mục tiêu, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức GDĐĐT cho học sinh



+ Quản lý chặt chẽ việc xây dựng môi trường “Xanh - sạch – đẹp”, việc thực hiện “Dân chủ - Kỷ cương – Tình thương – Trách nhiệm” nhằm thiết lập “Kỷ cương nghiêm, chất lượng thực”.

+ Kiểm tra việc xây dựng kế hoạch của các tổ chuyên môn và kế hoạch bài giảng của giáo viên.

+ Đánh giá kết quả giảng dạy thông qua chất lượng bộ môn và sự chuyển biến tích cực của học sinh qua biểu hiện hành vi đạo đức, thực hiện nội quy của lớp, của trường; quan hệ ứng xử với thầy cô, bạn bè và những người xung quanh; việc chấp hành pháp luật và hoàn thành nghĩa vụ công dân.

+ Chọn lọc và phân công đội ngũ giáo viên chủ nhiệm.

+ Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng nhu cầu dạy và học các bộ môn.

+ Quản lý HĐGDNGLL.

- **Đối với các tổ chuyên môn:** xây dựng kế hoạch giảng dạy lồng ghép nội dung GDĐĐT, thống nhất mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức GDĐĐT của giáo viên.

- **Đối với tổ chức Đoàn thanh niên:**

+ Đầu tư xây dựng văn phòng Đoàn gắn với phòng Truyền thống.

+ Thực hiện nghiêm túc Chương trình rèn luyện đoàn viên “ Thanh lịch, hiếu học, tôn sư trọng đạo”.

+ Chỉ đạo lồng ghép nội dung giáo dục TSTĐ, TTHH, xây dựng tình bạn, biểu dương tấm gương vượt khó, tinh thần hiếu học.

+ Tổ chức xây dựng mô hình học tập tốt, Đôi bạn cùng tiến, các CLB sở thích, các buổi giao lưu, các buổi tọa đàm, hội thảo, hoạt động hướng nghiệp.

+ Xây dựng kế hoạch hoạt động để phù hợp với tâm sinh lý, lứa tuổi của các em.

- **Đối với giáo viên chủ nhiệm:** Phân công chỉ đạo đội ngũ GVCN lớp tổ chức hoạt động ở tất cả các khối lớp.

**3.2.2. Chuẩn hoá nội dung giáo dục đạo đức truyền thống phù hợp với hoàn cảnh xã hội hiện nay**

❖ *Định hướng chung:*

Việc chuẩn hoá nội dung, đổi mới phương pháp và cả hình thức giáo dục có ý nghĩa vô cùng quan trọng, đáp ứng được yêu cầu của xã hội trong giai đoạn mới.

❖ *Tổ chức thực hiện:*

- Nhận thức việc chuẩn hoá và đưa nội dung giáo dục những phẩm chất ĐĐTT vào các môn học chính khoá là một nhiệm vụ cần thiết.
- Đánh giá đúng vai trò của giáo viên bộ môn trong việc GDĐTT cho học sinh, đặc biệt là các môn khoa học xã hội.
- Nhà trường cần thống nhất với các tổ, nhóm chuyên môn về nội dung GDĐTT phải bám sát chủ đề chung của nhà trường và của bài giảng.
- Bám sát nội dung chương trình HDGDNGLL theo qui định.

**3.2.3. Xây dựng tổ chức quản lý và xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong công tác giáo dục đạo đức truyền thống học sinh trung học phổ thông địa bàn Từ Liêm**

❖ *Định hướng chung:*

Hồ Chí Minh khẳng định: "*Giáo dục trong nhà trường chỉ là một phần, còn cần có sự giáo dục ngoài xã hội, trong gia đình để giúp cho việc giáo dục trong nhà trường được tốt hơn*".

❖ *Tổ chức thực hiện:*

- Thành lập và ổn định tổ chức Ban đại diện cha mẹ học sinh tạo mối liên hệ gắn bó, kết hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường.
- Tạo điều kiện để phụ huynh hiểu biết về nhiệm vụ trọng tâm của năm học, thống nhất với phụ huynh về nội dung, phương pháp GDĐTT, tuyên dương các em học sinh hiếu học và đạt thành tích cao trong học tập.
- Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức xã hội, với các đơn vị để tạo sức mạnh tổng hợp, tăng cường hiệu quả công tác GDĐTT.

**3.2.4. Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho các chủ thể tham gia hoạt động giáo dục đạo đức truyền thống cho học sinh**

❖ *Định hướng chung:*

Việc nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm cho các chủ thể tham gia hoạt động GDĐĐT cho học sinh trong giai đoạn hiện nay là việc làm vô cùng quan trọng và cần thiết vì nếu có nhận thức đúng thì mới chỉ đạo hành động và có thái độ đúng đắn đối với việc GDĐĐT cho học sinh THPT.

❖ *Tổ chức thực hiện:*

**- Chi bộ và Ban giám hiệu:**

+ Tuyên truyền, trang bị kiến thức cơ bản về công tác GDĐĐ nói chung và GDĐĐT nói riêng cho Hội đồng giáo dục nhà trường.

+ Tổ chức các buổi Hội thảo cho giáo viên với qui mô cấp trường

+ Quản lý chỉ đạo việc tổ chức hội thảo cho học sinh, hay Hội thảo cho phụ huynh học sinh.

+ Tổ chức Hội thảo cụm Từ Liêm - Cầu Giấy.

+ Tuyên truyền, vận động thầy cô giáo thực hiện tốt các phong trào thi đua của trường và của ngành.

+ Lựa chọn và nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên chủ nhiệm.

**- Giáo viên:**

+ Nhận thức công tác GDĐĐ nói chung và GDĐĐT nói riêng là của tất cả thành viên trong nhà trường.

+ Giáo dục học sinh “ *Tiên học lễ, hậu học văn*”.

- **Đoàn thanh niên:** cần đầu tư tổ chức nhiều hình thức hoạt động vui tươi, bổ ích và có ý nghĩa.

**- Gia đình:**

+ Nhận thức vai trò và trách nhiệm của mình trong việc GDĐĐT cho học sinh.

+ Vận động dòng họ đỡ đầu học sinh giỏi.

**3.2.5. Chỉ đạo tổ chức xây dựng, tạo dư luận xã hội lành mạnh thông qua các phong trào thi đua học tập, xây dựng điển hình**

❖ *Định hướng chung:*

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến việc nêu gương người tốt việc tốt. Người viết: “... ***một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền.***”

❖ *Tổ chức thực hiện:*

- Nâng cao nhận thức cho giáo viên, phụ huynh về vai trò của ĐĐTT từ đó có thái độ tích cực đối với hoạt động GDĐĐTT.
- Phối hợp chặt chẽ với gia đình và xã hội nhằm tạo sự đồng thuận trong công tác GDĐĐTT học sinh. Vận động xã hội hoá giáo dục.
- Đề cao tinh thần đấu tranh phê và tự phê của giáo viên và học sinh.
- Thành lập Quỹ Khuyến học, “ Nhà giáo Hà Nội đỡ đầu học sinh vượt khó”.để tặng quà cho các em học sinh có thành tích cao trong học tập.
- Phát động phong trào thi đua học tập nhân các ngày lễ lớn trong năm.
- Phát động cuộc thi sáng tạo đồ dùng học tập, thiết kế Website...
- Tổ chức các buổi giao lưu, thi tìm hiểu, thi kể chuyện, trò chuyện giữa học sinh với các tấm gương hiếu học.
- Tuyên dương các tập thể, học sinh hiếu học, học giỏi của nhà trường.

### ***3.2.6. Sử dụng hợp lý và tăng cường cơ sở vật chất, kinh phí cho những hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục đạo đức truyền thống.***

❖ *Định hướng chung:*

Sử dụng hợp lý và tăng cường cơ sở vật chất, kinh phí cho những hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục đạo đức truyền thống sẽ góp phần thực hiện có hiệu quả mục tiêu giáo dục toàn diện của nhà trường THPT.

❖ *Tổ chức thực hiện:*

- Lập kế hoạch, dự trù kinh phí.
- Đối với thư viện: sách giáo khoa, sách tham khảo, băng đĩa, hình ảnh tư liệu về văn hoá, đạo đức truyền bổ sung nguồn thông; xây dựng nội quy phòng đọc, lịch mượn sách, thành lập đội cộng tác viên tuyên truyền giới thiệu các đầu sách mới.
- Đối với phòng truyền thống: nghiên cứu, sưu tầm tài liệu, hình ảnh về lịch sử phát triển của nhà trường qua các thời kỳ.

- Đối với Ban giám hiệu:

+ Tăng cường tổ chức quản lý chặt chẽ việc sử dụng, bảo quản nâng cấp thư viện, phòng truyền thống, trang thiết bị.

+ Tạo điều kiện cho nhân viên thư viện, phòng truyền thống được tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ.

+ Vận động nguồn lực từ các tổ chức chính trị xã hội ở địa phương, doanh nghiệp, mạnh thường quân, ban đại diện cha mẹ học sinh.

### **3.3. Khảo nghiệm tính hợp lý và khả thi của biện pháp quản lý giáo dục đạo đức truyền thống**

Tất cả các biện pháp đưa ra đều có tính cần thiết và tính khả thi cao. Mỗi biện pháp đều có vai trò riêng song chúng có mối quan hệ gắn bó, mật thiết với nhau, bổ sung cho nhau giúp cho các nhà quản lý trường học thực hiện tốt chức năng QLGDĐDTT cho học sinh tại trường mình. Trong quá trình quản lý, nhà quản lý phải vận dụng phối hợp đồng bộ, sáng tạo các biện pháp đã nêu tùy theo điều kiện thực tế của trường sẽ đạt hiệu quả GDĐDTT cho học sinh như mong muốn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của các nhà trường THPT hiện nay.

## KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

### 1. Kết luận

Từ kết quả nghiên cứu lý luận và thực tiễn cho phép đề tài rút ra một số nhận định có tính kết luận sau:

**2.1.** Công tác giáo dục những giá trị ĐĐTT cho thế hệ trẻ là nhiệm vụ rất quan trọng và rất cần thiết đòi hỏi sự cộng đồng trách nhiệm của toàn xã hội, đặc biệt là của đội ngũ thầy cô giáo.

**2.2.** Thực trạng QLGDĐĐTT huyện Từ Liêm những năm gần đây đã được các cấp quản lý trong và ngoài nhà trường quan tâm và đã mang lại một số kết quả nhất định tuy nhiên nội dung, hình thức, chất lượng và hiệu quả giáo dục chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới về nguồn nhân lực có đầy đủ bản lĩnh trí tuệ, đạo đức, văn hoá, lối sống để có thể cạnh tranh bình đẳng với khu vực và thế giới bằng đặc trưng văn hoá Việt nam thời hội nhập.

**2.3.** Đội ngũ CBQL, giáo viên còn hạn chế về trình độ, năng lực. Cơ sở vật chất, kinh phí đầu tư cho hoạt động còn khó khăn.

**2.4.** Sự phối hợp các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường thiếu đồng bộ và chưa thường xuyên, mang tính hình thức nên hiệu quả giáo dục chưa cao.

**2.5.** Trên cơ sở đó chúng tôi đề xuất 6 biện pháp chính như sau:

**Biện pháp 1:** Xây dựng chương trình, kế hoạch quản lý hoạt động giáo dục đạo đức truyền thống cho học sinh phù hợp với đặc điểm, chức năng của các lực lượng xã hội trong cả năm học.

**Biện pháp 2:** Chuẩn hoá nội dung giáo dục đạo đức truyền thống hiện nay phù hợp với thời đại.

**Biện pháp 3:** Xây dựng tổ chức quản lý và xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong công tác giáo dục đạo đức truyền thống học sinh trung học phổ thông địa bàn Từ Liêm.

**Biện pháp 4:** Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho các chủ thể tham gia hoạt động giáo dục đạo đức truyền thống cho học sinh.

**Biện pháp 5:** Chỉ đạo tổ chức xây dựng, tạo dư luận xã hội lành mạnh thông qua các phong trào thi đua học tập, xây dựng điển hình.

**Biện pháp 6:** Sử dụng hợp lý và tăng cường cơ sở vật chất, kinh phí cho những hoạt động GDNGLL, GDĐĐTT.

## **2. Khuyến nghị**

### **2.1. Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo**

- Cần quan tâm hơn nữa vấn đề giáo dục đạo đức cho học sinh nói chung và học sinh THPT nói riêng để từ đó xác định tính mục đích giáo dục trong hoạt động dạy và học của tất cả các bộ môn.

- Cần đề ra chuẩn đánh giá sự rèn luyện đạo đức cho từng cấp học một cách cụ thể, khoa học hơn.

### **2.2. Đối với các trường THPT**

- Hiệu trưởng nhà trường cần:

+ Tăng cường các biện pháp QLGDĐĐTT trong hoạt động dạy học.

+ Phải làm cho các lực lượng giáo dục trong nhà trường quán triệt được tầm quan trọng của công tác GDĐĐTT.

+ Có kế hoạch, nội dung, biện pháp cụ thể, phù hợp để phối hợp một cách đồng bộ giữa các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường.

+ Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí cho các hoạt động ngoại khóa, hoạt động Đoàn thanh niên.

+ Tạo điều kiện cho Đoàn TNCS Hồ Chí Minh của trường phát huy mạnh mẽ tính năng động, sáng tạo.

- Hội đồng giáo dục nhà trường cần:

+ Quán triệt công tác giáo dục giá trị đạo đức cho đoàn viên – thanh niên là nhiệm vụ trọng tâm.

+ Tích cực đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp GDĐĐTT.

+ Phải phát huy tính tích cực, tinh thần tự giác trong tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của mỗi thanh niên - học sinh.

### **2.3. Đối với gia đình**

- + Quan tâm giáo dục những giá trị ĐĐTT tốt đẹp của gia đình, của dân tộc cho con em.
- + Phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc học tập, rèn luyện đạo đức của học sinh.
- + Tạo điều kiện cho con em mình tham gia các hoạt động xã hội từ thiện, hoạt động Đoàn thanh niên, HĐGDNGLL trong nhà trường và tại địa phương.